TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số: **88** /2025/QĐST-HNGĐ	*Hà nội, ngày 26 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THO0Ả THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 208/2025/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị D, sinh năm 1993

- Bị đơn: Anh Khuất Cao T, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã Y B, huyện B V, thành phố Hà Nội (nay là thôn B, xã Y B, thành phố Hà nội)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự D nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự D nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn D nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự D nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị D và anh Khuất Cao D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Bùi Thị D và anh Khuất Cao D.

2.2. Con chung: có 03 con chung là cháu Khuất Cao Đức D, sinh ngày 03/12/2021; cháu Khuất Cao Trà M, sinh ngày 08/9/2013; cháu Khuất Cao Đức Tr, sinh ngày 13/03/2016. Giao ba cháu Khuất Cao Đức D, Khuất Cao Trà M, Khuất Cao Đức Tr cho anh Khuất Cao D trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bùi Thị D đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Bùi Thị D được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

2.3. Tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có

2.4. Án phí: Chị Bùi Thị D phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Bùi Thị D đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B V (nay là phòng Thi hành án dân sự khu vực – Hà Nội) theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0041359 ngày 06/06/2025. Nay được khấu trừ vào số tiền án phí chị Bùi Thị D phải nộp. Hoàn trả chị Bùi Thị D số tiền là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực ;
- UBND xã Y B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Yến